TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẢO BẠCH LONG VĨ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày 24-3-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẢO BẠCH LONG VĨ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Phòng;

Bà Nguyễn Thị Hòa.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện đảo Bạch Long Vĩ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện đảo Bạch Long Vĩ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025, tại Hội trường Trung tâm văn hóa - thông tin và thể thao huyện đảo Bạch Long Vĩ, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2025 và thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 02/TB-TA ngày 21 tháng 03 năm 2025 đối với bị cáo:

Bùi Anh T, S ngày 06/4/1982, tại Hải Phòng; Nơi đăng ký thường trú số 8 Trần Khánh Dư, phường Máy Tơ (nay là phường Gia Viên), quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chỗ ở: Khu dân cư số 1, huyện Bạch Long Vĩ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Đình Hải và bà Tạ Thị Đức; có vợ là Ngô Thị Vân Anh và có 02 con, lớn S năm 2008, con nhỏ S năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/6/2024, đến ngày 03/7/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: - Anh Lê Khắc M, S năm 1985. Trú tại Khu dân cư số 1, huyện Bạch Long Vĩ, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

- Anh Phạm Minh S, S năm 1986. Trú tại Khu dân cư số 1, huyện Bạch Long Vĩ, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Lê Khắc Nam, chị Khổng Thị Hương, chị Ngô Thị Huệ, anh Nguyễn Viết Chường. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 25/6/2024, Tổ công tác Công an huyện Bạch Long Vĩ kiểm tra phát hiện tại phòng ở của Bùi Anh T tại Nhóm viễn thông huyện Bạch Long Vĩ thuộc Khu dân cư số 1 huyện Bạch Long Vĩ có 03 đối tượng gồm: Lê Khắc M, S năm 1985, Phạm Minh S, S năm 1986, cùng trú tại Khu dân cư số 1, huyện Bạch Long Vĩ và Bùi Anh T đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 chai nhựa cao 13cm, đường kính đáy 04cm, đường kính nắp chai 2,5cm trên nắp chai đục 02 lỗ, một lỗ cắm ống thủy tinh và một lỗ cắm ống hút nhựa dài 33cm; 03 bình ga mini, cùng có chiều cao 18cm, đường kính đáy 06cm; 01 đầu khò dài 17cm; 01 túi nilon kích thước 4x4cm; 02 túi nilon kích thước 2x2cm (niêm phong ống thủy tinh, 03 túi nilon ký hiệu M1); 01 ống thủy tinh bị gãy; 01 hộp nhựa hình trụ màu vàng, kích thước 3x2,5cm bên trong có 01 mảnh nilon bọc 01 viên nén hình tròn màu hồng (niêm phong viên nén hình tròn màu hồng ký hiệu M2); 01 điện thoại nhãn hiệu Realme của Phạm Minh S; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo của Lê Khắc M; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S của Bùi Anh T.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Anh T nhưng không thu giữ được vật chứng liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 858 ngày 02/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Ống tẩu thủy tinh và 03 vỏ túi nilon gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine, không đủ cơ sở xác định khối lượng chất ma túy. Viên nén mầu hồng của mẫu M2 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,11 gam. Các mẫu nước tiểu của Bùi Anh T, Lê Khắc M, Phạm Minh S đều tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Bùi Anh T khai nhận: T sử dụng ma túy Methamphetamine từ năm 2017. Do quen biết với Trần Hữu Duy, S năm 1989 và 01 người phụ nữ tên Hương cùng ở trong nội thành Hải Phòng nên ngày 25/6/2024 T nhắn tin bảo Duy mua 01 túi ma túy Methamphetamine (ma túy đá) với giá 2.700.000đồng; 01 viên ma túy Methamphetamine (ma túy ngựa) với giá 100.000đồng cùng 03 kg bánh cuốn để Hương đóng thùng xốp, gửi tàu "Tâm Hà" ra đảo Bạch Long Vĩ cho T. Khoảng 21 giờ cùng ngày tàu "Tâm Hà" ra đến bến cảng huyện Bạch Long Vĩ, T bảo Lê Khắc M ra nhận thùng xốp chở về Nhóm viễn thông huyện Bạch Long Vĩ. Đồng thời T nhắn tin rủ Phạm Minh S đến Nhóm viễn thông huyện Bạch Long Vĩ chơi và T chuẩn bị sẵn 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá để ở dưới nền nhà. Khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, M chở thùng xốp về đưa cho T. T mở thùng xốp, lấy 01 gói ma túy Methamphetamine đổ một nửa vào ống thủy tinh, sau đó bật đầu khò châm lửa hút ma túy. Hút xong, T để ma túy ở dưới nền nhà rồi mời S, M sử dụng. M tự lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy sử dụng, sử dụng xong lại để xuống nền nhà, S tự lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Lúc này, T lấy viên ma túy "ngựa" cho vào 01 hộp nhựa màu vàng và cất vào ngăn kéo bàn, mục đích để tìm khách bán hưởng lợi nhuận. Khoảng 05 phút sau, T tiếp tục đổ nửa gói ma túy đá còn lại vào ống thủy tinh và cùng với S, M sử dụng tương tự như trên. Cả nhóm sử

dụng ma túy đến hồi 22 giờ cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện Bạch Long Vĩ kiểm tra phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Ngoài ra T khai, từ trước đến nay đã nhiều lần Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, ngày 15/6/2024 T ra khu vực đường tàu Mê Linh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua 01 gói ma túy đá của người đàn ông không quen biết với giá 1.000.000đồng. Tại đây, T gặp Duy và gửi Duy 1.000.000 đồng hẹn khi nào T có nhu cầu sử dụng ma túy sẽ nhắn tin bảo Duy mua ma túy đá gửi ra đảo Bạch Long Vĩ cho T, Duy đồng ý. Sáng ngày 16/6/2024 sau khi đi tàu ra đảo Bạch Long Vĩ, T chia nhỏ ma túy vào các đoạn ống hút nước dài khoảng 1cm, hàn kín hai đầu để bán và sử dụng, đồng thời nhắn tin với Ngô Thị Huệ, S năm 1989, trú tại thôn Bình Chỉ, xã Bắc Bình, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc (là nhân viên quán Karaoke Thảo Nguyên ở khu dân cư số 2, huyện Bạch Long Vĩ) để cho Huệ 01 ống ma túy đá sử dụng. Huệ đồng ý và nhờ người nam giới tên Nam (là thuyền viên tàu cá lên quán Karaoke Thảo Nguyên chơi, Huệ và T đều không biết rõ họ tên, địa chỉ) ra ngã 5 huyện Bạch Long Vĩ gặp T lấy ma túy. Đến khoảng 23 giờ 14 phút cùng ngày, Huệ nhắn tin mua của T 03 ống ma túy đá với giá 1.500.000 đồng và bảo T mang ma túy ra ngã 5 huyện Bạch Long Vĩ giao ma túy cho người đàn ông tên Nam nhận ma túy lúc trước, T đồng ý. Ngay sau đó, T cầm 03 đoạn ống nhựa đựng ma túy đá, mỗi ống dài khoảng 1cm hàn kín 2 đầu ra khu vực ngã 5 huyện Bạch Long Vĩ giao ma túy cho Nam.

Cũng trong buổi sáng ngày 16/6/2024, T rủ Lê Khắc M và Phạm Minh S lên nhóm Viễn thông huyện Bạch Long Vĩ sử dụng ma túy đá. Sau khi M và S đến, T lấy ma túy đá đổ vào ống thủy tinh, sau đó châm lửa hút ma túy. Hút xong, T lần lượt mời S, M sử dụng. Sau khi sử dụng xong, T cho S 01 ống nhựa đựng ma túy đá để S sử dụng sau. Khoảng 23 giờ 56 phút cùng ngày do biết S say rượu nên T nhắn tin bảo S đổ một ít ma túy đá mà T cho vào ống thủy tinh sử dụng cho đỡ say. S rủ T đến nhà S sử dụng ma túy, tuy nhiên do T đang ngồi chơi cùng với M nên T rủ S lên Nhóm viễn thông huyện Bạch Long Vĩ chơi. S đồng ý và mang theo ống ma túy đá, nhưng không sử dụng.

Đến ngày 22/6/2024, do hết ma túy nên T nhắn tin cho Duy để mua 1.000.000đồng ma túy đá và gửi tàu ra đảo Bạch Long Vĩ cho T. Khoảng 20 giờ 09 phút cùng ngày, Nguyễn Viết Chường, S năm 1992, trú tại thôn Hà Phương, xã Thắng Thủy, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng nhắn tin hỏi mua 01 ống ma túy đá của T với giá 500.000 đồng, T đồng ý và hẹn Chường đến trước cổng Nhóm viễn thông huyện Bạch Long Vĩ nhận ma túy. Sau khi giao nhận ma túy xong, Chường mượn T bộ dụng cụ sử dụng ma túy để về sử dụng. Đến 21 giờ 19 phút cùng ngày, Chường tiếp tục nhắn tin mua của T 01 ống ma túy đá với giá 500.000đồng, T đồng ý. Sau đó, Chường lên khu vực Nhóm viễn thông huyện Bạch Long Vĩ gặp T để giao nhận 01 ống ma túy đá, nhưng do chưa có tiền nên Chường nợ tiền mua ma túy của T, hẹn trả sau, T đồng ý. Một lúc sau Chường mang bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá đến trả cho T. Khoảng 23 giờ 16 phút cùng ngày, Chường tiếp tục nhắn tin mua 01 ống ma túy đá của T với giá 500.000 đồng và hẹn hôm sau sẽ trả đủ số tiền của 02 ống ma túy là 1.000.000 đồng, T đồng ý. Tuy nhiên khi đến Nhóm viễn thông huyện Bạch Long Vĩ, Chường lại không mua ma túy của T nữa mà mượn bộ dụng cụ sử dụng ma túy của T mang về nhà (T vừa

sử dụng ma túy đá xong nên trong bộ dụng cụ vẫn còn ma túy), một lúc sau Chường trả lại bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho T, tuy nhiên đến nay vẫn chưa trả tiền đã mua ma túy cho T.

Khoảng 12 giờ 34 phút ngày 23/6/2024 Khổng Thị Hương, S năm 1989, trú tại xã Yên Cường, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang (là nhân viên quán Karaoke Mỹ Duyên ở khu dân cư số 2 huyện Bạch Long Vĩ) nhắn tin cho T xin 01 ít ma túy đá sử dụng, T đồng ý. Sau đó, Hương đi đến Nhóm viễn thông huyện Bạch Long Vĩ gặp T, T đưa cho Hương 01 ống ma túy đá sau đó Hương đi về. Đến khoảng 5 giờ 33 phút ngày 24/6/2024 Hương nhắn tin mua của T 01 ống ma túy đá với giá 300.000đồng và chuyển khoản trước 100.000đồng cho T, T đồng ý. T lấy 01 ống ma túy đá cho vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi mang đến trước cửa quán Karaoke Mỹ Duyên để ở gốc cây bàng, sau đó nhắn tin chỉ chỗ cho Hương để Hương ra lấy. Đến nay, Hương vẫn chưa trả 200.000đồng cho T.

Hồi 21 giờ ngày 24/6/2024 Lê Khắc M nhắn tin mua 02 ống ma túy đá của T với giá 1.000.000đồng, T đồng ý. Sau đó, T mang 02 ống ma túy đến trước cửa nhà M để đưa ma túy cho M, được M trả 1.000.000 đồng.

Vào buổi tối một ngày giữa tháng 6/2024 (T không nhớ rõ thời gian), T rủ Lê Khắc Nam sử dụng trái phép chất ma túy, Nam đồng ý. Sau đó T cầm ma túy đá và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đến khu vực công viên sông Hồng thuộc huyện Bạch Long Vĩ, đổ ma túy vào ống thủy tinh và châm lửa hút trước, sau đó đưa Nam sử dụng. Cũng trong khoảng thời gian này, T rủ Khổng Thị Hương đến Nhóm viễn thông huyện Bạch Long Vĩ sử dụng trái phép chất ma túy, Hương đồng ý. Khi Hương đến, T tự đổ ma túy đá của T vào ống thủy tinh, châm lửa hút trước rồi đưa Hương sử dụng ma túy.

Đối với những lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, T đều tự đổ ma túy đá vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy mà T chuẩn bị từ trước và châm lửa để mọi người sử dụng. Lê Khắc M, Phạm Minh S, Lê Khắc Nam, Khổng Thị Hương, Ngô Thị Huệ đều không phải trả tiền, lợi ích vật chất nào khác cho T, không ai có hành vi nào khác để giúp sức cho T tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Số tiền bán ma túy có được, T sử dụng để mua ma túy hết.

Lê Khắc M, Phạm Minh S, Lê Khắc Nam, Khổng Thị Hương, Ngô Thị Huệ, Nguyễn Viết Chường khai nhận phù hợp với lời khai của Bùi Anh T như trên. Sau khi mua được ma túy của T và được T cho ma túy, các đối tượng đã sử dụng một mình hết. Riêng đối với Phạm Minh S, do lo sợ bị Công an phát hiện, xử lý nên đã mang ống ma túy đá ném xuống biển không sử dụng. Lê Khắc M đi lấy thùng xốp hộ Bùi Anh T ngày 25/6/2024 nhưng không biết bên trong thùng có ma túy.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định, phục hồi, trích xuất dữ liệu điện tử trong điện thoại thu giữ của Bùi Anh T, Phạm Minh S, Lê Khắc M phù hợp với nội dung vụ án nêu trên.

Lời khai nhận tội của bị can Bùi Anh T phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, biên bản vụ việc, vật chứng thu giữ, biên bản xác định hiện trường, kết luận giám định, các phụ lục kèm theo kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng: 01 chai nhựa cao 13cm, đường kính đáy 04cm, đường kính nắp chai 2,5cm trên nắp chai đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa dài 33cm; 03 bình ga mini, cùng có chiều cao 18cm, đường kính đáy 06cm; 01 đầu khò dài 17cm; 01 ống thủy tinh bị gãy; 01 hộp nhựa hình trụ màu vàng, kích thước 3x2,5cm; 01 điện thoại nhãn hiệu Realme của Phạm Minh S; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo của Lê Khắc M; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S của Bùi Anh T; 01 phong bì niêm phong bì giấy có dấu niêm phong số 858/MT/PC09 bên trong có 01 ống thủy tinh, 01 túi nilon kích thước 4x4cm, 02 túi nilon kích thước 2x2 cm, 0,06 gam ma túy Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói của các mẫu giám định M1, M2 chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bạch Long Vĩ để quản lý theo thẩm quyền. 01 đĩa quang lưu dữ liệu kèm theo Kết luận giám định số 3157/KL-KTHS ngày 21/10/2024 chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKS-BLV ngày 21/01/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Long Vĩ, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Bùi Anh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Long Vĩ, thành phố Hải Phòng đã truy tố và đề nghị Tòa án xem xét, xử mức án nhẹ để sớm trở về với gia đình.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Long Vĩ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; các điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt Bùi Anh T mức án từ 10 đến 11 năm tù về tội “"Mua bán trái phép chất ma túy"”; mức án từ 09 đến 10 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành từ 19 năm đến 21 năm tù; phạt bổ sung là phạt tiền từ 10 - 20 triệu đồng đối với bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa cao 13cm, đường kính đáy 04cm, đường kính nắp chai 2,5cm trên nắp chai đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa dài 33cm; 03 bình ga mini, cùng có chiều cao 18cm, đường kính đáy 06cm; 01 đầu khò dài 17cm; 01 ống thủy tinh bị gãy; 01 hộp nhựa hình trụ màu vàng, kích thước 3x2,5cm; 1 phong bì niêm phong bì giấy có dấu niêm phong số 858/MT/PC09 bên trong có 01 ống thủy tinh, 01 túi nilon kích thước 4x4cm, 02 túi nilon kích thước 2x2 cm, 0,06 gam ma túy Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói của các mẫu giám định M1, M2

Tịch thu sung công sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Realme của Phạm Minh S; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo của Lê Khắc M; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S của Bùi Anh T;

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền hưởng lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

Về án phí: đề nghị buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và tình tiết định khung:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, với biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên có đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 6/2024 đến ngày 25/6/2024 tại huyện Bạch Long Vĩ, thành phố Hải Phòng, Bùi Anh T đã 02 lần cung cấp chất ma túy Methamphetamine, địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy để Lê Khắc M, Phạm Minh S và T cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy; 01 lần cung cấp chất ma túy Methamphetamine, địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy để Lê Khắc Nam và T sử dụng trái phép chất ma túy; 01 lần cung cấp chất ma túy Methamphetamine, địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy để Khổng Thị Hương và T sử dụng trái phép chất ma túy; 01 lần cung cấp chất ma túy Methamphetamine cho Ngô Thị Huệ, 01 lần cung cấp chất ma túy Methamphetamine cho Khổng Thị Hương để Huệ, Hương sử dụng trái phép chất ma túy; 02 lần cung cấp dụng cụ cho Chường sử dụng trái phép chất ma túy và 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Ngô Thị Huệ với giá 1.500.000 đồng, 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Viết Chường với tổng số tiền là 1.000.000 đồng; 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Khổng Thị Hương với giá 300.000 đồng, 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Lê Khắc M với giá 1.000.000đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Long Vĩ, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng. Chỉ trong thời gian ngắn, bị cáo liên tiếp phạm tội nhiều lần, phạm nhiều tội cụ thể 08 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, 05 lần bán trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, đặc biệt trong tình hình tội phạm tại địa phương có chiều hướng gia tăng và là nguyên nhân phát S các loại tội phạm khác trong xã hội, là nguyên nhân dẫn đến suy giảm sức khỏe giống nòi. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo phạm tội nhiều lần, phạm tội từ 05 lần trở lên nhưng đã xác định là tình tiết định khung hình phạt và có công việc, có thu nhập ổn định nên không xác định là có tính chất chuyên nghiệp. Vì vậy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ, mẹ đẻ có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng Huân, huy chương kháng chiến; trong thời gian chuẩn bị xét xử đã tác động gia đình nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[6] *Về hình phạt:* Khi quyết định hình phạt cần căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo với mức án như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị mới đủ tác dụng, giáo dục, trừng trị bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời do đó phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] *Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác :* 01 chai nhựa cao 13cm, đường kính đáy 04cm, đường kính nắp chai 2,5cm trên nắp chai đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa dài 33cm; 03 bình ga mini, cùng có chiều cao 18cm, đường kính đáy 06cm; 01 đầu khò dài 17cm; 01 ống thủy tinh bị gãy; 01 hộp nhựa hình trụ màu vàng, kích thước 3x2,5cm; 1 phong bì niêm phong bì giấy có dấu niêm phong số 858/MT/PC09 bên trong có 01 ống thủy tinh, 01 túi nilon kích thước 4x4cm, 02 túi nilon kích thước 2x2 cm, 0,06 gam ma túy Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói của các mẫu giám định M1, M2 là công cụ, phương tiện phạm tội, chất cấm nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Realme của Phạm Minh S; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo của Lê Khắc M; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S của Bùi Anh T đều sử dụng liên lạc liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước. Bị cáo bán ma túy cho các đối tượng Ngô Thị Huệ 1.500.000 đồng, 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Viết Chường với giá 1.000.000 đồng; 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Khổng Thị Hương với giá 300.000 đồng, 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Lê Khắc M với giá 1.000.000 đồng. Trong quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo đã tác động gia đình nộp lại 3.800.000 đồng nên chấp nhận.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Trong vụ án còn có Cơ quan điều tra chưa xác định được lý lịch của Trần Hữu Duy, người phụ nữ tên Hương, người đàn ông tên Nam và người bán trái phép chất ma túy cho Bùi Anh T nên tiếp tục xác minh xử lý sau. Đối với Lê Khắc M, Phạm Minh S, Ngô Thị Huệ, Nguyễn Viết Chường, Khổng Thị Hương, Lê Khắc Nam không có vai trò giúp sức cho T trong việc tổ chức, mua bán trái phép chất ma túy nên không bị xử lý. Trong vụ án này, các số thuê bao di động 0971279371, 0357641231,

0334318545, 0868786332 mang tên chủ thuê bao là Võ Văn Việt, sinh năm 1978, trú tại ấp 19 Vĩnh Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu; Võ Thị Bé, sinh năm 1984, trú tại xã Tịnh Kỳ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; Hà Thanh Vũ, sinh năm 1997, trú tại Khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau và Đỗ Võ Rô Líc, sinh năm 1994, trú tại thôn Phố Trung, Nghĩa An, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi có nhắn tin với Bùi Anh T có nội dung giao dịch mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra Bùi Anh T khai nhận có nhắn tin nhưng không giao dịch mua, bán trái phép chất ma túy với các đối tượng nêu trên. Cơ quan điều tra đã ủy thác điều tra và tiếp tục xác minh xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; các điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Bùi Anh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo 10 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 10 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 20 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2024.

Phạt bổ sung là phạt tiền 10.000.000 đồng đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Xử tịch thu, tiêu hủy 01 chai nhựa cao 13cm, đường kính đáy 04cm, đường kính nắp chai 2,5cm trên nắp chai đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa dài 33cm; 03 bình ga mini, cùng có chiều cao 18cm, đường kính đáy 06cm; 01 đầu khò dài 17cm; 01 ống thủy tinh bị gãy; 01 hộp nhựa hình trụ màu vàng, kích thước 3x2,5cm; 1 phong bì niêm phong bì giấy có dấu niêm phong số 858/MT/PC09 bên trong có 01 ống thủy tinh, 01 túi nilon kích thước 4x4cm, 02 túi nilon kích thước 2x2 cm, 0,06 gam ma túy Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói của các mẫu giám định M1, M2.

Xử tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 3.800.000 đồng thu lợi bất chính của Bùi Anh T được khấu trừ vào số tiền 3.800.000 gia đình bị cáo đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0007255 ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bạch Long Vĩ và 01 điện thoại nhãn hiệu Realme của Phạm Minh S; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo của Lê Khắc M; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S của Bùi Anh T. (đặc điểm các vật nêu trên theo biên bản giao nhận vật chứng giữa công an huyện Bạch Long Vĩ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bạch Long Vĩ).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Anh T phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Bạch Long Vĩ;
- PV06, PC10 - Công an TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS Bạch Long Vĩ;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
-UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Quang Trung